

Số: 21/QĐ-TA

Thành phố Bến Tre, ngày 25 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE - TỈNH BẾN TRE

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Ông Lê Hoàng Út

Thư ký phiên họp: Bà Hồ Thị Yến Nhi

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 16/QĐ-TA ngày 17 tháng 6 năm 2020 đối với:

Họ và tên: **NGÔ MINH D**; Giới tính: Nam;

Sinh năm: 1990 tại tỉnh Bến Tre;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hoá: 12/12;

Nguyên quán: thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

Hộ khẩu thường trú: Số 11D, khu phố B, Phường S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

Nơi cư trú: Số 122A3, khu phố H, phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

Nghề nghiệp: Không;

Tiền sự:

+ Tại Quyết định số 54/QĐ-XPHC ngày 17/8/2017 của Công an Phường S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa nộp phạt);

+ Tại Quyết định số 32/QĐ-XPVPHC ngày 06/11/2018 của Công an phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa nộp phạt);

+ Tại Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 10/02/2020 của Ủy ban nhân dân phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 3 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chấp hành ngày 06/5/2020);

Nhân thân:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2010/HSST ngày 05/01/2010 của Tòa án

nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999;

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2018/HS-ST ngày 26/01/2018 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Cần Thơ đã xử phạt 04 tháng 8 ngày tù về tội “Bắt người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009;

Con ông Ngô Hoàng T và bà Thạch Thị P;

Vợ: Hà Thị Bích N, sinh năm: 1991;

Có 02 người con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2015;

Anh Ngô Minh D vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị*: Ông Nguyễn Thanh Tùng – Phó trưởng Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Bến Tre.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre*: Bà Nguyễn Thị Trúc Thanh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 11/6/2020, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Bến Tre có văn bản số 281/LĐTBXH đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Ngô Minh D do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau: Vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 22/4/2020, do nghi ngờ anh Ngô Minh D đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre phối hợp với Trạm y tế phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre mời anh D về trụ sở để xét nghiệm chất ma túy. Kết quả anh Ngô Minh D dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Bến Tre có ý kiến: Do anh Ngô Minh D là người trên 18 tuổi, nghiện ma túy, có nơi cư trú ổn định và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mà vẫn còn nghiện ma túy nên các cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh Bến Tre đối với anh Ngô Minh D với thời hạn là 15 tháng.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp xác định: Quá trình thụ lý hồ sơ và tại phiên họp, những người tiến hành phiên họp đã tuân thủ và thực hiện đúng các trình tự, thủ tục theo luật định. Về nội dung: hồ sơ đã được lập đúng theo trình tự, thủ tục theo luật định, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Ngô Minh D theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Trong quá trình lập hồ sơ: Anh Ngô Minh D thừa nhận bản thân đã sử dụng chất ma túy và vào ngày 22/4/2020, bị lực lượng Công an mời làm việc và Trạm y tế

phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre xét nghiệm kết quả dương tính với chất ma túy.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ và ý kiến của những người tham gia phiên họp,

XÉT THẤY:

Tại phiên họp, anh Ngô Minh D vắng mặt không có lý do chính đáng và anh D đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng đúng theo quy định của pháp luật; Căn cứ vào khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số 09 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Điều 1 Nghị Quyết số 04 ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt đối với anh Ngô Minh D.

Căn cứ biên bản sự việc, biên bản xét nghiệm chất ma túy, biên bản xác minh tình tiết vụ việc vi phạm hành chính, biên bản vi phạm hành chính số 20 ngày 22/4/2020 của Công an phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre có chữ ký tên xác nhận của anh Ngô Minh D; bản tường trình do anh Ngô Minh D tự viết đã thể hiện vào ngày 21/4/2020, anh Ngô Minh D đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở số 122A3, khu phố H, phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Loại ma túy sử dụng là Ma túy đá.

Căn cứ phiếu trả lời kết quả về việc xác định trình trạng nghiện ma túy ngày 27/4/2020 của Trạm y tế phường P thuộc Trung tâm y tế thành phố BT, tỉnh Bến Tre thể hiện anh Ngô Minh D nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine.

Căn cứ vào Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 10/02/2020 của Ủy ban nhân dân phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với anh Ngô Minh D với thời hạn 3 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Với những căn cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận: hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Ngô Minh D đã được các cơ quan có thẩm quyền lập đúng và đầy đủ theo trình tự pháp luật quy định. Do đó, đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Bến Tre là có cơ sở.

Anh Ngô Minh D là người trên 18 tuổi và biết rõ chất ma túy là chất độc hại, việc sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của anh D đã xâm phạm đến chủ trương chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư. Do đó, việc bắt buộc cai nghiện đối với anh Ngô Minh D là cần thiết.

Xét thấy, anh Ngô Minh D đã nhiều lần bị các cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính, áp dụng biện pháp hành chính cùng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng anh D vẫn không từ bỏ mà tiếp tục sử dụng và nghiện chất ma túy nên cần phải có thời gian cai nghiện nhất định mới giúp anh D từ bỏ việc sử dụng chất ma túy. Do đó, mức thời gian cai nghiện 15 tháng mà Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Bến Tre đề nghị là phù hợp nên được chấp nhận.

Từ những nhận định trên, xét anh Ngô Minh D là người nghiện ma túy trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mà vẫn còn nghiện ma túy nên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 95 và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Ngô Minh D, sinh năm: 1990 tại tỉnh Bến Tre; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 11D, khu phố B, Phường S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số 122A3, khu phố H, phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Con ông Ngô Hoàng T và bà Thạch Thị P.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (Mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh Ngô Minh D được quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc Quyết định này được niêm yết hợp lệ. Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Bến Tre được quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre được quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Bến Tre, Công an thành phố Bến Tre và Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh Bến Tre có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TA tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Phòng LĐ-TB và XH TP Bến Tre (1b);
- Công an TP Bến Tre (1b);
- UBND và Công an phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre (2b);
- Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở LĐTBXH tỉnh Bến Tre (1b);
- Anh Ngô Minh D (1b);
- Lưu VP, hồ sơ (2b).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hoàng Út